

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 26 – 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Thanh Bình

2. Ông Hoàng Văn Tý

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Thị Thu H, sinh năm: 1968 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 13/5, khu vực 3, phường X, quận X, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình M (c) và bà Nguyễn Thị A; anh chị ruột có 06 người (lớn nhất sinh năm: 1956, nhỏ nhất sinh năm: 1966); có chồng Nguyễn Tuấn H (đã ly hôn) và có 02 người con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Lý Thị Hồng V (tên khác: P), sinh năm: 1965 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 29A/5 đường Z, khu vực 1, phường X, quận X, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn I và bà Nguyễn Thị X; anh, chị, em ruột có 06 người (lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1973); có chồng Nguyễn Văn Đ và có 02 người con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/11/2009 đã bị Tòa án nhân dân quận X xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Hồ Trang T (tên khác: Quân), sinh năm: 1979 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 46/1A, khu vực 1, phường X, quận X, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp:

Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Hậu và bà Nguyễn Thị Lợi; em ruột có 03 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990); có vợ Lê Thị Hồng Ni và có 01 người con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan:

Bà **Nguyễn Thùy D**, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

Trú tại: Số 13/5, khu vực 3, phường X, quận X, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác quản lý địa bàn, Công an quận X phát hiện Dương Thị Thu H có biểu hiện ghi bán số đề. Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 21.6.2020, tại nhà Dương Thị Thu H – ngụ số 13/5 khu vực 3, phường X, quận X, thành phố Cần Thơ, Đội Cảnh sát hình sự kết hợp cùng Công an quận X phát hiện và tiến hành lập biên bản đối với Dương Thị Thu H thu giữ: 03 phôi đề, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn sim số 0933.521796 có sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo và facebook có nội dung mua bán số đề; 01 máy tính Casio; 02 cây viết bi và tiền Việt Nam 76.700.000 đồng.

Thông kê phôi đề do Dương Thị Thu H ghi bán được vào ngày 21/6/2020 (đài Kiên Giang) với tổng số tiền là 116.464.500 đồng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của Dương Thị Thu H phát hiện các tin nhắn, hình ảnh có nội dung mua bán số đề được gửi qua tài khoản Zalo, Facebook, Messenger từ các tài khoản “Q 1”, “Ho Trang T”, “Lý Thị Hồng V”, “Ô”, “Nguyễn Phung”. Trong đó, số tiền tài khoản “Lý Thị Hồng V” mua và trúng số đề đài Kiên Giang với tổng số tiền 7.236.000 đồng; “Ho Trang T” và “Q 1” là cùng một người, mua và trúng số đề đài Kiên Giang với tổng số tiền là 8.215.000 đồng; riêng đối với tài khoản “Ô”, “Nguyễn Phung”, H đã tổng hợp vào các phôi đề mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ.

Như vậy, tổng số tiền Dương Thị Thu H ghi bán số đề đài Kiên Giang ngày 21/6/2020 là 125.450.500 đồng (ghi bán số đề số tiền 88.490.000 đồng và trúng thưởng số tiền 36.960.000 đồng).

Quá trình điều tra đã chứng minh được, Dương Thị Thu H ghi bán số đề để nộp phôi cho người tên “W” không rõ họ tên địa chỉ để hưởng tiền hoa hồng được khoảng 02 tháng thì bị bắt, thu lợi bất chính với số tiền khoảng 1.040.000 đồng/ngày, tổng số tiền thu lợi bất chính là 37.600.000 đồng. Hình thức ghi bán số đề là số đầu, số đuôi, bao lô 02 con số và 03 con số; hình thức thắng thua là căn cứ vào kết quả xổ số của các đài hàng ngày, đối với số 02 con mua 1.000 đồng trúng 70.000 đồng và đối với số 03 con mua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng.

Tiến hành mời Lý Thị Hồng V làm việc và thu giữ 01 điện thoại Iphone 5

màu đen, bên trong có gắn sim số 0932.869177. Kết quả kiểm tra điện thoại đã thu giữ đã xác định vào ngày 21/6/2020, V ghi bán số đề đài Kiên Giang với tổng số tiền là 5.276.000 đồng và trúng thưởng số tiền 1.960.000 đồng; tổng số tiền V ghi bán số đề đài Kiên Giang và trúng thưởng trong ngày 21/6/2020 với số tiền là 7.236.000 đồng. Quá trình điều tra, V thừa nhận ghi bán số đề rồi giao phoi đề lại cho Dương Thị Thu H qua tài khoản Zalo “Lý Thị Hồng V” để hưởng tiền hoa hồng; V ghi bán số đề khoảng 1 tháng thì bị bắt.

Đối với Hồ Trang T, quá trình điều tra đã chứng minh được vào ngày 21/6/2020, T đã ghi mua số đề của Dương Thị Thu H qua tài khoản Zalo “Q” và Hồ Trang T” với tổng số tiền là 2.615.000 đồng và trúng thưởng số tiền 5.600.000 đồng; tổng số tiền T ghi mua số đề và trúng thưởng vào ngày 21/6/2020 là 8.215.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S 5 có gắn sim số 0799.585154 và số tiền 226.000 đồng.

Đối với những người ghi mua số đề của Dương Thị Thu H và người phụ nữ nhận phoi đề từ H do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

01 điện thoại di động Iphone màu đen có gắn sim số 0933.521796; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S 5 có gắn sim số 0799.585154; 01 điện thoại di động Iphone 5 có gắn sim số 0932.869177; 01 máy tính hiệu Casio; 02 cây viết bi (01 cây mực màu xanh, 01 cây mực màu đỏ); tiền Việt Nam 76.926.000 đồng. Đối với các phoi đề đã lưu hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSBT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố Dương Thị Thu H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Lý Thị Hồng V và Hồ Trang T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Dương Thị Thu H thừa nhận 03 phoi đề và các tin nhắn trong điện thoại đã thu giữ của bị cáo có liên quan đến hoạt động ghi bán số đề đài Kiên Giang của bị cáo vào ngày 21/6/2020 với tổng số tiền là 125.450.500 đồng; bị cáo V và T chưa trả tiền cho bị cáo. Bị cáo ghi bán số đề rồi nộp phoi cho người khác không rõ họ tên địa chỉ cụ thể để hưởng tiền hoa hồng được khoảng 02 tháng thì bị bắt với tổng số tiền thu lợi bất chính là 37.600.000 đồng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và đồng ý nộp lại khoản tiền ghi bán số đề nên đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Đối với số tiền đã bị thu giữ là tiền của bị cáo mượn và tiền của con bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Lý Thị Hồng V thừa nhận bị cáo nhận ghi bán số đề rồi sử dụng điện thoại đã bị thu giữ để nhắn tin nộp phoi cho bị cáo H để hưởng tiền hoa hồng, bị cáo ghi bán số đề được khoảng 1 tháng thì bị bắt. Tổng số tiền ghi bán

số đề của bị cáo đài Kiên Giang ngày 21/6/2020 là 5.276.000 đồng và trúng thưởng 1.960.000 đồng; tổng số tiền ghi bán số đề và trúng thưởng là 7.236.000 đồng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo trong thời gian ghi bán số đề khoản 3.000.000 đồng. Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án kết án về tội “Tổ chức đánh bạc” bằng hình thức ghi bán số đề, đã được xóa án tích, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và đồng ý nộp lại số tiền ghi bán số đề nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hồ Trang T thừa nhận vào ngày 21/6/2020 có ghi mua số đề của bị cáo Dương Thị Thu H qua 02 tài khoản Zalo là “Q” và Hồ Trang T” với tổng số tiền là 2.615.000 đồng và trúng thưởng 5.600.000 đồng; tổng số tiền ghi mua số đề và trúng thưởng là 8.215.000 đồng là phù hợp. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đồng ý nộp lại số tiền tham gia ghi mua số đề nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã dùng điện thoại đã bị thu giữ để nhắn tin ghi mua số đề, riêng số tiền 226.000 đồng đã thu giữ là tiền cá nhân của bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để tiếp tục lao động nuôi sống gia đình.

Quan điểm của Kiểm sát viên: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố nên đề nghị giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với Dương Thị Thu H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Lý Thị Hồng V và Hồ Trang T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Số tiền ghi bán số đề của bị cáo H trong ngày 21/6/2020 là 125.450.500 đồng, bị cáo ghi bán số đề khoảng 02 tháng với tổng số tiền thu lợi bất chính là 37.600.000 đồng; còn bị cáo V ghi bán số đề khoảng 01 tháng thì bị bắt. Trước tình hình mua bán số đề trái phép thắng thua bằng tiền hiện nay tại địa phương diễn ra rất phức tạp và tinh vi, bị cáo V đã một lần bị kết án về hành vi ghi bán số đề nhưng không biết cải sửa nên đề nghị áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo H và bị cáo V đã nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính nên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trường phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; đồng thời các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền tham gia đánh bạc nên đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tính răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội; đề nghị xử phạt bị cáo Dương Thị Thu H với số tiền từ 120.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng; bị cáo Lý Thị Hồng V với số tiền từ 50.000.000 đồng

đến 60.000.000 đồng và bị cáo T với số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu đen có gắn sim số 0933.521796; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S5 có gắn sim số 0799.585154; 01 điện thoại di động Iphone 5 có gắn sim số 0932.869177; 01 máy tính hiệu Casio; 02 cây viết bi (01 cây mực màu xanh, 01 cây mực màu đỏ).

Đề nghị tiếp tục quản lý số tiền 16.700.000 đồng của bị cáo Dương Thị Thu H và số tiền 226.000 đồng của bị cáo Hồ Trang T để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị buộc các bị cáo nộp lại số tiền tham gia ghi mua bán số đề theo sự tự nguyện của các bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

Đề nghị trả lại cho bà Nguyễn Thùy D số tiền 60.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Dương Thị Thu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình điều tra đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức pháp luật, biết rõ hành vi mua bán số đề thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 21/6/2020, bị cáo Dương Thị Thu H bị bắt quả tang cùng các phôi đề, trong đó có phôi đề của bị cáo Lý Thị Hồng V và bị cáo Hồ Trang T.

Bị cáo Dương Thị Thu H là người trực tiếp ghi bán số đề cho nhiều người tham gia trong đó có bị cáo Hồ Trang T và nhận phôi đề từ bị cáo Lý Thị Hồng V để giao lại cho người khác hưởng tiền hoa hồng. Trong ngày 21/6/2020 tổng số tiền ghi bán số đề và trúng thưởng với số tiền 125.540.500 đồng nên cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Bị cáo Lý Thị Hồng V trực tiếp ghi bán số đề cho nhiều người rồi nộp phôi đề cho bị cáo Dương Thị Thu H để hưởng tiền hoa hồng. Trong ngày 21/6/2020, bị cáo đã ghi bán số đề cho khoảng 7 đến 8 người với tổng số tiền ghi bán số đề và trúng thưởng là 7.236.000 đồng. Đối với bị cáo Hồ Trang T là người ghi mua số đề của bị cáo Dương Thị Thu H trong ngày 21/6/2020 với số tiền 2.615.000 đồng và trúng thưởng 5.600.000 đồng; tổng số tiền tham gia đánh bạc là 8.215.000 đồng. Cáo trạng truy tố bị cáo Lý Thị Hồng V và Hồ Trang T

về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện tính xem thường pháp luật của các bị cáo.

Bị cáo Dương Thị Thu H và bị cáo Lý Thị Hồng V thực hiện hành vi ghi bán số đề trong thời gian dài; bị cáo Dương Thị Thu H ghi bán số đề trong ngày 21/6/2020 với số tiền 125.450.500 đồng, còn bị cáo Lý Thị Hồng V đã một lần bị kết án đã được xóa án tích nhưng không biết cải sửa nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Bị cáo Hồ Trang T ghi mua số đề trong ngày 21/6/2020 với nhiều con số và tổng số tiền 2.615.000 đồng thể hiện tính đam mê cờ bạc, chỉ trông chờ vào may rủi thắng thua từ hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trước tình hình phạm tội liên quan đến hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền diễn ra ngày càng tinh vi và phức tạp như hiện nay, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với loại tội phạm này là cần thiết, mới đảm bảo tính răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo Dương Thị Thu H và bị cáo Lý Thị Hồng V đã nộp khoản tiền tương đương với khoản tiền thu lợi bất chính; bị cáo Hồ Trang T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và các bị cáo đã tự nguyện nộp lại khoản tiền ghi mua bán số đề nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Dương Thị Thu H đã ly hôn chồng và phải nuôi hai con; bị cáo Lý Thị Hồng V và bị cáo Hồ Trang T còn phải bươn chải nuôi con nên có xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về vật chứng thu giữ: 03 điện thoại di động các loại, 02 cây viết bi, 01 máy tính Casio là vật chứng dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, còn buộc các bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính và khoản tiền dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 76.926.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc, trong đó có số tiền 60.000.000 đồng của bà Nguyễn Thùy D nên trả lại theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tiếp tục quản lý số tiền của bị cáo H và bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Thu H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị cáo Lý Thị Hồng V và bị cáo Hồ Trang T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thị Thu H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Thị Hồng V.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Trang T.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thu H số tiền 120.000.000 đồng (*một trăm hai mươi triệu đồng*) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị Hồng V số tiền 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng*) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Trang T số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu đen có gắn sim số 0933.521796; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S 5 có gắn sim số 0799.585154; 01 điện di động thoại Iphone 5 có gắn sim số 0932.869177; 01 máy tính hiệu Casio; 02 cây viết bi (01 cây mực màu xanh, 01 cây mực màu đỏ).

Buộc bị cáo Dương Thị Thu H nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính với số tiền 37.600.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước, tiếp tục quản lý số tiền 37.600.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 002577 ngày 19/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận X, thành phố Cần Thơ để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Lý Thị Hồng V nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính với số tiền 3.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước, tiếp tục quản lý số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 002578 ngày 19/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận X, thành phố Cần Thơ để đảm bảo thi hành án.

Buộc các bị cáo nộp lại khoản tiền tham gia đánh bạc với tổng số tiền 88.490.000 đồng. Trong đó, bị cáo Dương Thị Thu H phải nộp số tiền 80.599.000 đồng, bị cáo Lý Thị Hồng V phải nộp số tiền 5.276.000 đồng và bị cáo Hồ Trang T phải nộp số tiền 2.615.000 đồng

Tiếp tục quản lý số tiền 16.700.000 đồng của bị cáo Dương Thị Thu H và số tiền 226.000 đồng của bị cáo Hồ Trang T để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Nguyễn Thùy D số tiền 60.000.000 đồng.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Thi hành án DS Q. Bình Thủy;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Nhà tạm giữ - CA Q. Bình Thủy;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Quý